

Trinh Chuỷ  
Số L/09/02  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
số: 99 Ngày: 01/02

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 08/2007/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 01 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v quy định mức thu, quản lý và sử dụng  
lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc  
tại doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn Đà Nẵng

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết Pháp lệnh Phí và lệ phí và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2006/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khoá VII, nhiệm kỳ 2004 - 2009, kỳ họp thứ 8 về việc quy định thu một số loại phí và lệ phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đối tượng phải nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là người sử dụng lao động khi làm thủ tục để được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng (trong trường hợp được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ủy quyền) cấp giấy phép lao động, gia hạn giấy phép lao động và cấp lại giấy phép lao

động cho người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức mình hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.** Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

TT	Nội dung thu lệ phí	Mức thu (đồng/giấy phép)
1	Cấp mới giấy phép lao động	400.000
2	Cấp lại giấy phép lao động	300.000
3	Gia hạn giấy phép lao động	200.000

### **Điều 3.**

1. Cơ quan thu lệ phí: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng (nếu được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ủy quyền cấp giấy phép lao động).

2. Thu, nộp lệ phí: Cơ quan thu lệ phí thực hiện theo quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính.

3. Quản lý và sử dụng lệ phí thu được:

a) Cơ quan thu được trích lại 90% số thu để chi cho các nội dung sau đây:

- Chi mua hoặc in mẫu đơn, tờ khai, hồ sơ liên quan, sổ sách, chi phí văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc (điện thoại, fax...) phục vụ công tác cấp giấy phép lao động và thu lệ phí.

- Chi trả tiền lương hoặc tiền công, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo tiền lương, tiền công theo chế độ hiện hành cho người lao động trực tiếp tham gia cấp giấy phép lao động và trực tiếp thu lệ phí.

- Chi công tác phí và phối hợp công tác với các cơ quan liên quan xác minh hồ sơ cấp giấy phép lao động.

- Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến việc thu lệ phí.

Số tiền lệ phí được trích để lại nếu sử dụng không hết trong năm thì được chuyển sang năm sau.

b) Số tiền lệ phí còn lại (10%) cơ quan thu nộp vào ngân sách thành phố.

**Điều 4.** Sở Tài chính chủ trì và phối hợp với Cục Thuế thành phố Đà Nẵng, Sở Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tư pháp, Lao động - Thương binh và xã hội; Cục trưởng Cục Thuế thành

phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Nhu Diều 6;
- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính (b/c);
- TVTU, TT HĐND thành phố (b/c);
- Đoàn ĐB Quốc hội thành phố Đà Nẵng(b/c);
- CT, PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố và các đoàn thể;
- CPVP UBND thành phố;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Lưu VT, NC- PC, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Minh**

*linh*